

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ DƯƠNG THANH PHONG

Việt Nhân Nguyễn Cảnh Hậu

Kính thưa Thượng tọa Thích Viên Huy, trụ trì chùa Điều Ngự.

Kính thưa quý vị quan khách.

Chúng tôi xin trình bày tác phẩm và tác giả Dương Thanh Phong, ra mắt ngày hôm nay, ngày 31-10-2010 tại chùa Điều Ngự này.

Thưa quý vị, trước hết chúng tôi xin nói về:

I.- Ít nét về Tiểu sử tác giả

Quê quán: Ông tên là Nguyễn Anh Chúc, quê ở Hoa Lư, Ninh Bình, năm nay Ông vừa tròn 80.

Học vấn: Trình độ Đại học

Sinh hoạt văn hoá: Từ thuở thiếu thời, Ông đã viết báo cho Đuốc Việt, Tự do, Quốc gia.

II.- Dương Thanh Phong: Một Công dân Quốc gia chống Cộng

1.- Di cư tỵ nạn lần thứ nhất: Ông trốn chạy cuộc đấu tố “Cải cách ruộng đất” của CS. Năm 1953, Ông Dinh tề vào thành phố Nam Định trong thời Pháp thuộc.

2.- Di cư tỵ nạn vào miền Nam năm 1954.

3.- Di cư qua Hoa Kỳ theo diện HO năm 1992.

III.- Dương Thanh Phong: một Chiến sĩ can trường bảo vệ Tổ quốc.

1.- **Cuộc đời chiến đấu:** từ trẻ đã Viết báo vạch trần tội ác CS trong Cải cách ruộng đất.

2.- **Thi hành nghĩa vụ quân sự :** Ông là một Sĩ quan Thủ Đức.

3.- **Đi tù cải tạo:** Ông đã trải qua các trại cải tạo: Trảng Lớn, An Dưỡng, Suối máu, Xuân Phước, đây là nơi CSVN cố tâm tiêu hủy ý chí con người của chế độ VNCH, nhưng Ông không bao giờ chịu đầu hàng.

IV.- Dương Thanh Phong: một Phật Tử, thuần thành về Thiên Đạo

Khi ở trong nhà tù “Cải tạo”, tình cờ Ông ngộ được Thiền quán, nhờ trí huệ được soi sáng nên Ông bắt đầu sáng tác được hai tập Thơ: **Tính Người Hoả Ngục**, và **Chuyện Tình Phạm Lãi Tây Thi**. Tuy trong trại Tù không có giấy bút, ông làm ra rồi nhờ trí huệ sáng suốt, nên ghi nhớ trong đầu, khi mãn tù về nhà chép lại, đến khi qua Hoa Kỳ không thể đem theo, cũng nhờ trí huệ nên nhớ mà viết lại được 3478 câu thơ.lục bát.

Ông chuyên về Thiền bắt đầu từ trong trại tù, nhờ Thiền :

1- Để vén màn vô minh giúp cho trí huệ trong sáng, tìm **cách đem Tinh thần “Bi, Trí, Dũng” Phật Đạo vào Đời.**

2.- Cũng là phương thế hữu hiệu để **mở cửa tâm hồn đón nguồn cảm hứng làm thơ đấu tranh.**

3.- Thiền là cây đũa thần để giải tỏa tai họa cường bạo.

Trong trại tù, thực phẩm rất thiếu thốn, lại phải làm việc theo tiêu chuẩn bắt buộc khá nặng nề, mục đích của CS là **hủy diệt sinh lực và ý chí của con người đối lập**,Thiền đã giải tỏa được tình trạng bi thảm đó.

a.- Do thực phẩm trong trại tù quá thiếu hụt, nhờ Thiền mà con người bù đắp được một năng lượng trong Thiền nhiên, mà người Tàu gọi là Chi, nên mới đủ nghị lực đối ứng với hoàn cảnh khắc nghiệt.

b.- Nhờ Thiền, mà con Người **phải biết cố tự lực, tự cường vươn lên để tự Chủ**, hầu chế ngự được nộ khí của Tham, Sân, Si, do sự hành xử tàn bạo của lớp cai tù, làm tiêu hao rất nhiều sinh lực của con người.

c.- Cũng nhờ Thiền con người được tỉnh trí, không xuẩn động, mà biết cách hành xử mọi việc một cách thận trọng và khôn ngoan. Ông Phong không vì thiếu thốn, mà gặp thứ gì cũng ăn như những người khác, không hành động nông nổi mất tư cách, mất năng lực, mà cố Thiền để tu dưỡng nội lực, nên là hấp lực, quy tụ được lớp trẻ có tâm huyết, có hoài bão, đêm đêm thường bàn luận về việc cứu nước, cứu dân, dù mình chỉ là những tù nhân khổ sai. Nhưng quyết tâm theo gương Phạm Lãi vạch kế hoạch tuyên truyền, rèn tâm luyện trí ngay trong lòng Ngục Đỏ.

Ông đã cùng anh em bạn tù hạ quyết tâm “ Tìm cái sống trong cái chết”.

Ông đã hạ quyết tâm qua bài xướng họa: “ Tam Cổ thảo lu”:

Xướng: . . .

**Ngày xưa đã có người định quyết
Hiện tại, há không kẻ vẽ bày
Giữ đất cảm hòa, tình nhân loại
Đông phong hóa giải ách tai này.**

Họa:

**Mưu thân, Gia cát cao nhân chỉ
Chước quý, Thanh Phong Phật Thánh bày
Định kế an bang trong ngục đở
Quyết dùng học thuyết đoạt cơ này.**

Khảo Luận Về Kiều và CTPLTT tr. 290)

Đây là con đường đấu tranh bằng Văn hoá qua Thi ca. Và đường lối đấu tranh được đề ra là:

V.-Dương Thanh Phong dẫn thân trên bước đường đấu tranh ngay trong trại tù.

1.- **Phần chuẩn bị:** Quyết tâm thực hiện hoài bão.

*Nhờ Thiên mà nói được **Nghiệp Chính trị** với **Thi ca**.- Tưởng rằng cuộc đời tù tội từ đây sẽ bị mai một theo ngày tháng nhưng “Họa ở tù” “đã đưa ông về cõi Phúc “Trang 288, trong Khảo Luận về Kiều và CTPLTT”, Ông đã Tâm sự: “**Nhờ có Duyên với Phật, Phật đã ban cho trí tuệ để tiếp nối nghiệp xưa: nghiệp Chính trị và làm thơ**”. Một hoài bão mới được đẩy lên trong lòng:

**Tính vốn những cương cường bất khuất
Hiểm nghèo nào chả uất hận thù
Nén lòng, nuốt trọn tâm tư
Bước chân tử địa, biệt từ tình thâm**

***Thiên giúp Ông và bạn tù nung nấu niềm riêng trong hoàn cảnh khốn cùng.**

Cũng nhờ Thiên quán mà ông đã ngộ được cảnh đồng thuyền đồng hội với người xưa: Ông mê vẻ đẹp Tây Thi vì cùng là nòi Tình, và cũng say mưu lược và can trường của Phạm Lãi. Nhờ tính cương cường bất khuất, Phạm Lãi và Tây Thi đã hy sinh tình riêng và trải bao gian nguy cùng giúp Việt Vương Câu Tiễn đánh bại Ngô Phù Sai thu phục lại giang sơn nước Việt. Khi thù chung đã trả thì hai người không ở lại hưởng danh lợi mà theo gương vô cầu của Phù Đổng bỏ ngựa xe mà cùng nhau siêu lên núi Sóc Sơn. Đó là niềm mê say giúp Ông nung nấu niềm riêng:

**Xưa những đấng anh hào cứu quốc
Cũng trầm luân trong cuộc bể dâu**

**Nắng mưa thân xác dải dầu
Thân tù, Tâm vẫn một màu dưỡng tu
Mà xét nét đường tơ kẻ tóc
Mà am tường nét độc bình thư
Mà xưa xem đã hững hờ
Thì nay nghiền ngẫm bên bờ hồ sâu!**
(*Người Chi. Tr. 66 TNHN*)

2.- **Phần đả phá tà thuyết CS:** Dùng thi ca để vạch trần Chủ Thuyết đại Bịp của CSVN, chúng là những con người **bất Nhân** đã tạo ra một xã hội đầy **bất Công**. Chúng đã đẩy Dân tộc chúng xuống hầm tai vạ.

3.- Phần xây dựng:

a. **Con Người bằng Văn hóa : Tu dưỡng nội lực để Tự Chủ, tự Lực, tự Cường.**

Nhất là nhờ Thiên mà ngộ được đường hướng đấu tranh cứu con Người và đất nước. Đây là con đường Tự Lực, Tự Cường để Tự Chủ trong mọi lãnh vực, mà nguồn mạch là nơi truyền thống văn hoá dân tộc. Ông viết:

“ **Văn hoá truyền thừa của giòng giống Lạc Việt, có nhân, có nghĩa, có luân lý, có đạo đức, kính già thương trẻ, tôn trọng nữ quyền. Phát huy tinh thần hiếu hòa, hiếu khách, nhưng phải tự lực tự cường**” (Tr.287 trong Khảo Luận về Kim Vân Kiều và CTPLTT)

b.- **Xã hội.** Ông chủ trương :Mọi công dân, đoàn thể tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật, hỗ tương và hòa đồng. Lấy đạo đức làm nền tảng cho cá nhân, và gia đình để tự hạn chế tham vọng vật chất, đi đến sự lành mạnh hoá xã hội.

c.- **Kinh tế Tự do.** Chủ trương dân cày phải có ruộng, kỹ nghệ hoá nông nghiệp. Công nghiệp phát triển đồng đều.

Ông Trần Văn Nam trong trại tù Suối máu đã ca tụng CTPLTT là một viên ngọc lóng lánh.

Tất cả đường lối này đã được quảng diễn trong Khảo Luận về Kiều và CTPLTT.

VI.- Dương Thanh Phong: một chiến sĩ trên mặt trận Văn hoá.

Ông là một thi sĩ tài hoa, dùng thi ca không để ngâm thơ vịnh nguyệt, mà để chiến đấu với Tham, Sân, Si để đem Đạo vào Đời, để cứu con Người và Đất nước. Tinh thần đó được trải dài trong các tác phẩm:

1.- Tình Người Hỏa Ngục.

- 2.- Chuyện Tình Phạm Lãi Tây Thi
- 3.- Tập thơ Quốc hận: Lệ Rơi Mấy Hàng
- 4.- Khảo Luận về Kim Vân Kiều và Những tác phẩm thi

ca Kim Cổ

Tất cả là đấu tranh cho con Người, Gia đình và Dân tộc.

VII.- Kết luận.

1.- Ông đã sống kết hợp được hai đời sống: Công dân yêu nước và Phật tử thuần thành làm Một.

2.- Ông tìm hết cách sống và hành động với tinh thần Bi Trí Dũng trong cuộc Đời sa đọa.

3.- Thơ Ông là những dòng “ Tình lý tương tham “ : phần Mộng của thơ và phần Thực tế chua cay của con người, và cuộc đời đã quện lấy nhau, nên dễ lôi cuốn và hữu ích.

Ta có thể kết luận Ông là một con người toàn diện “:

Cha ông chúng ta đã bảo: “ **Thế dụng nhất nguyên** ”:Thế là Bản chất là Đạo và Dụng là Thế sự là Đời, cả hai có cùng nguồn gốc, nên Đạo và Đời là một. Và “ **Hiển vi vô gián** ” : những cái hiển lộ, những cái thường thường trong thực tế cuộc đời, cùng với cái phi thường tức là Đạo đan kết với nhau, nên có thể tìm Đạo trong Đời qua những việc thường thường , và có thể sống Đạo bằng cách làm những chuyện nhỏ nhặt thường nhật gần mình thì sẽ thoát ra tinh thần Đạo trong đó được. Tuy là hai tôn giáo khác nhau, nhưng chúng tôi đã gặp nhau trên Tình Nghĩa Đồng bào, cùng nhau tìm cách đem tinh thần Đạo vào Đời để giúp con người sống Hòa với nhau mà cứu nước.

Nói tóm lại chúng tôi đã “**đồng quy**” trong Đạo lý dân tộc và “**thù đồ**” theo đường hướng riêng của mình.

Trân trọng cảm ơn quý vị đã lắng nghe.

Quận Cam, 31-10-2010

Việt Nhân Nguyễn Cảnh Hậu